ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC THU HỒI ĐẤT NÔNG NGHIỆP ĐẾN ĐỜI SỐNG, VIỆC LÀM CỦA NÔNG DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Thị Hồng Hạnh[1*], Nguyễn Thanh Trà[2], Hồ Thị Lam Trà[2]

[1] Nghiên cứu sinh, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;
[2] Khoa Tài nguyên và Môi trường, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội

Email: hanhqldd@yahoo.com/holamtra@yahoo.com*

Ngày gửi bài: 10.01.2013 Ngày chấp nhận: 19.02.2013

TÓM TẮT

Nghiên cứu tập trung phân tích tình hình thu hồi đất để xây dựng các khu, cụm công nghiệp và ảnh hưởng của thu hồi đất nông nghiệp đến tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, việc làm và thu nhập của các hộ bị thu hồi đất, những thách thức của việc thu hồi đất trong quá trình phát triển. Kết quả nghiên cứu cho thấy từ năm 2000 - 2010, huyện Văn Lâm đã thu hồi đất nông nghiệp của 14.260 lượt hộ; tổng diện tích đã thu hồi là 928,52 ha, trong đó đất nông nghiệp là 736,50 ha. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo chiều hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng (từ 31,00% năm 2000 tăng lên 74,99% năm 2010) và giảm tỷ trọng nông nghiệp (57,50% năm 2000 giảm xuống 12,65% năm 2010). Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 3,82 triệu đồng (năm 2000) đến 27,2 triệu đồng (năm 2010). Tạo thêm nhiều việc làm mới, thu hút khoảng 25.000 lao động vào làm việc tại các khu, cụm công nghiệp… Tuy nhiên, việc mất đất sản xuất nông nghiệp đã làm một bộ phận nông dân thiếu việc làm, nảy sinh một số tác động xã hội khác, ảnh hưởng trực tiếp tới cuộc sống của họ. Cụ thể, nhóm hộ có tỷ lệ thu hồi đất nông nghiệp nhiều (>70%) có tỷ lệ chuyển đổi nghề nghiệp cao (94,17%), do vậy thu nhập, đời sống văn hóa tinh thần của họ cũng tăng lên so với trước kia. Kết quả điều tra thực tế vẫn còn một số hộ có thu nhập không thay đổi, một số hộ có thu nhập bị giảm đi so với trước kia, chủ yếu tập trung vào các hộ có tỷ lệ bị thu hồi đất ít (< 30%), nguyên nhân chính là do tâm lý của người dân ngại thay đổi nghề nghiệp nên cố bám trụ trên diện tích đất nông nghiệp còn lại.

Từ khóa: Cụm công nghiệp, thu hồi đất, thu nhập, Văn Lâm, việc làm.

Effects of Recovery of Agricultural Land to Life, the Jobs of Farmers in Van Lam District, Hung yen Province

ABSTRACT

The study focused on analyzing the situation of land withdrawal for the construction of industrial zones and the influence of agricultural land withdrawal on economic growth and economic restructuring, labor restructuring, employment and income of the households as well as challenges of land recovery in the development process. Research results showed that from 2000 -2010, in Van Lam district a total of 928.52 hectares of land were withdrawn from 14,260 farm households, of which agricultural land is 736.50 ha. Positive economic structural shift was observed in the direction of increasing the proportion of industry and construction (from 31.00% in 2000 to 74.99% in 2010) while reducing the proportion of agriculture (57.50% in 2000 to 12.65% in 2010). The average per capita income rose from VND 3.82 million in 2000 to VND 27.2 million in 2010. More new jobs were generated, attracting around 25,000 employees to work in the industrial zones, etc. However, the loss of agricultural land has caused partial farmers unemployment, raising a number of other social issues, directly affecting farmer's livelihood. Specifically, farm households with high agricultural land withdrawal rate (> 70%) have high rates of job change (94.17%), thus their income, spiritual and cultural life also increase in comparison with the past. However, there were still some households with income unchanged, other households earned income is less than before. This phenomenon was found in households with low land recovery rate (<30%). It is attributable to the fact that the people are afraid of changing careers, their livelihood depending on the remaining agricultural land.

Keywords: Income, industrial zones, land recovery, Van Lam, working.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Huyện Văn Lâm nằm ở phía Bắc của tỉnh Hưng Yên, là cửa ngõ phía Đông của thủ đô Hà Nội qua tuyến đường Quốc lộ 5. Trước đổi mới (trước năm 2000), trong cơ cấu kinh tế của huyện Văn Lâm nông nghiệp chiếm tỷ trọng cao. Sau đổi mới, nhất là sau khi tái lập tỉnh, huyện xác định ưu tiên các ngành công nghiệp, dịch vụ. Nhiều diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi trên địa bàn để chuyển sang xây dựng các các khu, cụm công nghiệp như khu công nghiệp Phố Nối A, cụm công nghiệp Như Quỳnh A, Như Quỳnh B, Tân Quang... phục vụ cho phát triển các ngành công nghiệp, dịch vụ. Các khu, cụm công nghiệp được hình thành và phát triển đã góp phần làm tăng tốc độ tăng trưởng, thay đổi cơ cấu kinh tế của huyện, tạo ra nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và làm thay đổi bộ mặt nông thôn. Tuy nhiên, việc thu hồi đất nông nghiệp với tỷ lệ cao ở một số xã đã và đang nảy sinh một số vấn đề cần được quan tâm nghiên cứu giải quyết. Đó là tình trạng thiếu việc làm và thu nhập của một bộ phận người nông dân có đất bị thu hồi....

Xuất phát từ những vấn đề trong thực tiễn, nghiên cứu này được tiến hành nhằm tìm hiểu ảnh hưởng của việc thu hồi đất nông nghiệp đến đời sống, việc làm của nông dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Tiến hành điều tra các hộ nông dân bị thu hồi ở các mức độ khác nhau với tổng số phiếu điều tra là 240 dựa trên ba nhóm hộ sau:

Nhóm 1: Hộ bị thu hồi đất nhiều > 70% diện tích đất của hộ;

Nhóm 2: Hộ bị thu hồi đất trung bình: 30-70% diện tích đất của hộ;

Nhóm 3: Hộ bị thu hồi đất ít < 30% diện tích đất của hộ.

Ngoài ra, nghiên cứu còn sử dụng phương pháp PRA. Phỏng vấn và thu thập thông tin từ các cán bộ chủ chốt, hỏi ý kiến chuyên gia. Phương pháp này để phân tích các thông tin định tính.

Các số liệu thu được được xử lý thống kê trên phần mềm Excel. Các phần mềm SPSS và phần mềm PAM (Policy Analysis Matrix) được sử dụng trong nghiên cứu để phân tích chính sách.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Tình hình thu hồi đất nông nghiệp để xây dựng các khu, cụm công nghiệp

Khởi đầu cho quá trình phát triển công nghiệp huyện Văn Lâm bắt đầu từ năm 1995, với sự xuất hiện của Công ty TNHH LG ELECTRONICS Việt Nam xây dựng nhà máy chuyên sản xuất tivi màu và lắp ráp các linh kiện điện tử; diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi là 1,95ha. Tuy nhiên, từ năm 2000 đến nay quá trình phát triển các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện mới thực sự phát triển.

Giai đoạn 2000 - 2005, để phục vụ cho xây dựng khu công nghiệp huyện đã thu hồi 679,86 ha; trong đó diện tích đất nông nghiệp là 585,41ha. Giai đoạn này đã thu hồi của 10.968 lượt hộ nông dân, các hộ này bị thu hồi từ 10% - 100% diện tích đất sản xuất. Việc thu hồi đất tập trung chủ yếu tại các xã Tân Quang, Như Quỳnh, Trưng Trắc, Lạc Hồng, Lạc Đạo, Chỉ Đạo.

Giai đoạn 2006 - 2010, diện tích đất bị thu hồi là 248,66ha; trong đó diện tích đất nông nghiệp là 151,09ha; thu hồi của 3.292 lượt hộ nông dân. Các hộ nông dân bị thu hồi từ 10-100% diện tích đất sản xuất của hộ (Bảng 1).

Bảng 1. Diện tích đất bị thu hồi và số hộ bị ảnh hưởng ở huyện Văn Lâm giai đoạn 2000 - 2010

Năm	Tổng diện tích đất thu hồi (ha)	Trong đó đất nông nghiệp (ha)	Số lượt hộ bị thu hồi (hộ)
2000 - 2005	679,86	585,41	10.968
2006 - 2010	248,66	151,09	3.292
Tổng	928,52	736,50	14.260

Nguồn: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Văn Lâm, 2010

Như vậy, kể từ năm 2000 đến năm 2010, diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi cho sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp lên tới 736,50 ha, chiếm 18,87% tổng diện tích đất nông nghiệp. Số hộ nông dân bị ảnh hưởng do thu hồi đất nông nghiệp là 14.260 lượt hộ.

Tỷ lệ đất nông nghiệp bị thu hồi ở các xã khác nhau, cao nhất là các xã Lạc Hồng 98%; Trưng Trắc 94,23%; Tân Quang 62,17% ... mặt khác có xã bị thu hồi với tỷ lệ thấp như Lương Tài 2,38%, Chỉ Đạo 5,46%, thậm chí có những xã như Việt Hưng không bị thu hồi.

Đến năm 2010, thu hồi đất ở huyện xây dựng nên 3 cụm công nghiệp, nhiều điểm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và đã thu hút được 224 dự án của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Một số cụm công nghiệp đã và đang khẳng định có vai trò quan trọng trong việc tạo việc làm cho người lao động, thu hút đầu tư, khoa học công nghệ hiện đại, kéo theo sự phát triển các ngành dịch vụ, tăng thu ngân sách, góp phần nâng cao tốc độ tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

3.2. Ảnh hưởng của thu hồi đất nông nghiệp tới phát triển kinh tế, đời sống, việc làm và thu nhập của nông dân

3.2.1. Tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế của huyện giai đoạn 2006-2010, cao hơn hẳn giai đoạn 2000 - 2005 (Bảng 2). Tổng thu ngân sách năm 2010 ước đạt 178,566 tỷ đồng.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, trong đó nông nghiệp năm 2000 vẫn chiếm 57,5% và giảm dần, tới năm 2010 chỉ còn chiếm 12,65%. Công nghiệp xây dựng từ chỗ năm 2000 chỉ chiếm 31% thì tới năm 2010 tăng lên 74,99%.

Thu nhập bình quân đầu người tăng nhanh, từ 3,82 triệu đồng năm 2000 đạt 27,2 triệu VNĐ tương đương 1.394 USD năm 2010. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 5,1%. (Bảng 2).

3.2.2. Thay đổi cơ cấu lao động

Quá trình phát triển các khu, cụm công nghiệp không chỉ làm cho huyện Văn Lâm đổi

Bảng 2. Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế giai đoạn 2000 - 2010

Chỉ tiêu	Năm		
	2000	2005	2010
1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân (%/năm)	13,0	15,45	17,02
2. Tổng thu ngân sách (tỷ đồng)	4,121	56,744	178,556
3. Cơ cấu kinh tế (%)			
- Nông nghiệp	57,5	14,4	12,65
- Công nghiệp, TTCN	31,0	73,1	74,99
- Thương mại dịch vụ	11,5	12,5	12,36
4. Thu nhập bình quân đầu người (triệu đồng) (Theo giá hiện hành)	3,82	13,1	27,2

Nguồn: Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm [5,6,7]

Bảng 3. Cơ cấu lao động theo ngành ở Văn Lâm giai đoạn 2000 - 2010

Chỉ tiêu	Năm 2000		Năm 2005		Năm 2010	
	Số lượng (Người)	Cơ cấu (%)	Số lượng (Người)	Cơ cấu (%)	Số lượng (Người)	Cơ cấu (%)
Tổng số lao động trong độ tuổi	31176	100	54492	100	65175	100
Nông nghiệp, thủy sản	24940	79,98	22269	40,87	17655	27,09
Công nghiệp	3118	10,00	12529	22,99	24173	37,09
Thương mại, dịch vụ	624	2,00	2375	4,36	4186	6,42
Ngành nghề khác	2494	8,02	17319	31,78	19161	29,40

Nguồn: Cục thống kê tỉnh Hưng Yên (2005, 2010).

mới về hạ tầng kinh tế - xã hội, mà còn giúp chuyển dịch cơ cấu lao động nhanh hơn. Lao động làm việc trong trong lĩnh vực phi nông nghiệp tăng nhanh, trong lĩnh vực nông nghiệp giảm xuống, theo đó cơ cấu lao động, ngành nghề cũng thay đổi (Bảng 3).

Năm 2000 tỷ lệ lao động nông nghiệp chiếm đến 79,98% trong tổng số lao động trong toàn huyện, đến năm 2005 lao động trong ngành này chỉ còn 40,87% và đến năm 2010 chỉ còn 27,09%. Tương tự như vậy, lao động trong các lĩnh vực như công nghiệp tăng từ 10% lên 37,09%; thương mại dịch vụ tăng 2% lên 6,4 %, và ngành nghề khác tăng từ 8,02% lên 29,40%.

Điều này có thể lý giải là do các hộ bị thu hồi thiếu đất sản xuất, đồng thời trên địa bàn có nhiều các cơ sở công nghiệp, dịch vụ cần nhiều lao động hơn. Tất yếu một bộ phận không nhỏ nông dân thiếu đất buộc phải chuyển sang làm việc ở các ngành phi nông nghiệp, nhờ vậy cơ cấu lao động của huyện đã thay đổi theo hướng tích cực.

3.2.3. Việc làm của các hộ bị thu hồi đất

Tình trạng việc làm của lao động hộ bị thu hồi đất được phản ánh ở bảng 4:

Theo nhóm tuổi: Xem xét lao động chưa có việc làm cho thấy, tỷ lệ lao động chưa có việc làm sau thu hồi đất rất cao ở các nhóm tuổi 16-18 chiếm 80,03% và từ 19 - 25 chiếm 16,25% trong khi các nhóm tuổi khác có tỷ lệ thấp hơn như nhóm tuổi 26 - 35 và nhóm tuổi > 35 lần lượt là 15,42% và 13,33% (Bảng 4). Sau khi thu hồi đất, tình trạng việc làm của lao động các hộ bị thu hồi đất là rất đáng báo động, thể hiện ở tỷ lệ lao động đủ việc làm và lao động có việc làm không đầy đủ có xu hướng giảm xuống, tỷ lệ lao động chưa có việc làm tăng lên từ nhóm tuổi 26 trở lên. Do đó, trong khi thực hiện các biện pháp tạo việc làm cho lao động hộ bị thu hồi đất cần có sự quan tâm lớn đến việc làm cho lao động trong nhóm tuổi này.

Theo trình độ học vấn: Cơ cấu việc làm của lao động bị thu hồi đất nông nghiệp theo trình độ học vấn đã có sự thay đổi đáng kể. Đối với lao động có trình độ học vấn thấp xu hướng chung là tỷ lệ lao động chưa có việc làm (thất nghiệp) tăng lên. Đây là vấn đề xã hội bức xúc và khó khăn tại các thị trường lao động, do trình độ học vấn thấp, không đủ điều kiện để tham gia vào đào tạo chuyển đổi nghề, thiếu ý tưởng kinh doanh, không tham gia được vào thị trường xuất khẩu lao động... Trong khi đó, đa số lao động có trình độ học vấn thấp lại rơi vào những hộ có thu nhập thấp, thuộc các hộ thuần nông và điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, để giúp các đối tượng lao động này vươn lên đáp ứng được nhu cầu thị trường lao động, cần chú trọng đến vấn đề hỗ trợ nâng cao trình độ học vấn dưới các hình thức khác nhau khi thu hồi đất nông nghiệp.

Bảng 4. Tình trạng việc làm trước và sau khi thu hồi đất của người lao động (%)

Chỉ tiêu		Trước khi thu hồi đất			Sau khi thu hồi đất		
		Đủ việc làm	Không đủ việc làm	Chưa có việc làm	Đủ việc làm	Không đủ việc làm	Chưa có việc làm
Theo nhóm tuổi	16- 18	1,25	12,50	86,25	2,50	16,67	80,03
	19 - 25	25,42	52,08	22,50	27,50	56,25	16,25
	26 - 35	36,25	51,25	12,50	24,17	60,41	15,42
	≥ 35	27,92	67,50	4,58	16,67	70,00	13,33
Theo trình độ học vấn	Chưa TN tiểu học	6,67	7,92	2,50	2,50	10,00	5,83
	TN tiểu học	15,42	17,50	12,50	14,17	17,92	14,17
	TN PTCS	28,33	59,58	40,83	30,00	54,58	36,25
	TN PTTH	49,58	15,00	44,17	53,33	17,50	43,75

Nguồn: Tổng hợp kết quả điều tra

Ghi chú: TN: Tốt nghiệp; PTCS: Phổ thông cơ sở; PTTH: Phổ thông trung học

3.2.4. Thu nhập của các hộ nông dân

** Thu nhập bình quân đầu người*

Thu hồi đất nông nghiệp để phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đã thúc đẩy phát triển kinh tế. Tốc độ phát triển kinh tế tăng lên, làm cho làm cho thu nhập bình quân đầu người của của người dân trong huyện từng bước được nâng lên rõ rệt (Hình 1).

Hình 1 cho thấy thu nhập bình quân đầu người/năm của huyện tăng đều qua các năm. Năm 2000 thu nhập bình quân đầu người mới đạt 3,82 triệu đồng/người/năm; đến năm 2010 đã đạt đến 27,2 triệu đồng/người/năm. Chỉ trong vòng 10 năm (2000 - 2010) thu nhập bình quân đầu người/năm đã tăng 23,38 triệu đồng. Đối với các hộ bị thu hồi đất nông nghiệp cũng có sự thay đổi đáng kể về thu nhập.

Cơ cấu nguồn thu nhập của hộ cũng thay đổi đáng kể. Theo kết quả điều tra tại huyện, nếu như trước kia thu nhập của hộ gia đình tập trung chủ yếu từ nguồn sản xuất nông nghiệp thì hiện nay thu nhập từ công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; thương mại, dịch vụ chiếm một tỷ lệ đáng kể.

** Ảnh hưởng của việc thu hồi đất nông nghiệp đến thu nhập và đời sống của hộ nông dân bị thu hồi đất*

Giai đoạn 1995-2000, bình quân đất nông nghiệp trên khẩu khoảng 754m^2. Theo tính toán của các nhà khoa học, một hộ nông dân 4 người có diện tích trung bình 2880m^2, trồng 2 vụ lúa và 50% trồng vụ đông, chăn nuôi ở mức trung bình, không có nguồn thu nhập nào khác thì chỉ đủ ăn trong gia đình (Lê Du Phong, 2005; Viện Nghiên cứu khoa học dạy nghề, 2011). Khi diện tích đất nông nghiệp bị giảm, hộ nông dân sẽ bị ảnh hưởng như sau:

- Diện tích đất nông nghiệp giảm khoảng dưới 30%, không có nguồn khác bổ sung thì nguồn thu nhập bị giảm xuống, có ảnh hưởng đến đời sống của các thành viên trong gia đình.

- Diện tích đất nông nghiệp bị giảm khoảng 30-70%, nếu không có nguồn thay thế thì thu nhập bị giảm rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng, hộ sẽ bị nghèo đói.

- Nếu diện tích đất bị mất trên 70%, hộ đó coi như không còn có nguồn thu nhập từ nông nghiệp, buộc phải tìm kiếm việc làm khác.

Như vậy, về mặt lý thuyết những hộ có tỷ lệ thu hồi đất nông nghiệp thấp thì thu nhập ít thay đổi, những hộ có tỷ lệ đất nông nghiệp bị thu hồi lớn thì mức thu nhập càng giảm (trong điều kiện không có nguồn thu nhập khác bổ sung). Tuy nhiên, trong thực tế hiện nay, những nhóm hộ bị thu hồi đất nhiều buộc phải thay đổi nghề nghiệp vì diện tích đất nông nghiệp còn lại không thể đủ để duy trì cuộc sống. Khi chuyển đổi nghề nghiệp sang lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ đòi hỏi trình độ lao động cao, có chất lượng và năng suất lao động cao. Thu nhập cũng thay đổi theo hướng tích cực hơn với những yêu cầu đòi hỏi cao hơn về trình độ đối với mọi đối tượng lao động.

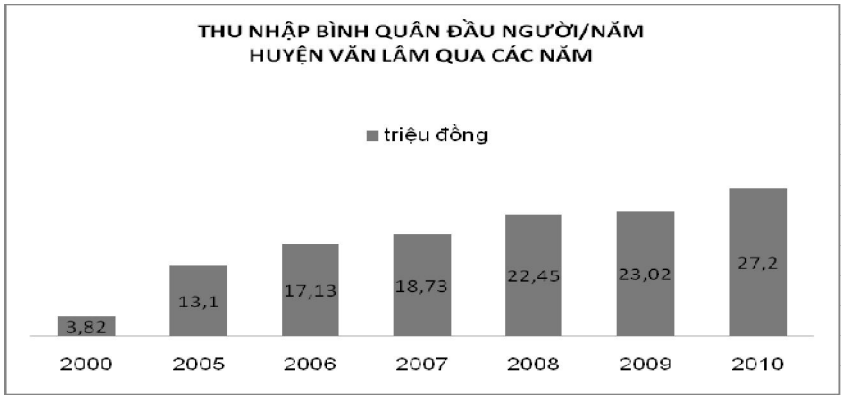

Hình 1. Thu nhập bình quân đầu người huyện Văn Lâm
(tính theo giá hiện hành)

Bảng 5. Ảnh hưởng của thu hồi đất nông nghiệp đến thu nhập và đời sống của các hộ dân có đất bị thu hồi *(%)*

Chỉ tiêu	Tỷ lệ đất nông nghiệp bị thu hồi		
	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
1. Trong gia đình có người chuyển đổi việc làm không?			
Tỷ lệ người trả lời Có	94,17	87,08	21,67
Tỷ lệ người trả lời không	5,83	12,92	78,33
2. Tổng thu nhập của hộ so với trước đây?			
Tỷ lệ người trả lời Tăng	90,83	59,17	22,92
Tỷ lệ người trả lời Không đổi	3,34	32,08	40,00
Tỷ lệ người trả lời Giảm	5,83	8,75	37,08
3. Đời sống văn hoá tinh thần?			
Tỷ lệ người trả lời Tốt hơn	90,42	77,92	56,25
Tỷ lệ người trả lời Không thay đổi	6,25	17,5	37,5
Tỷ lệ người trả lời Xấu hơn	3,33	4,58	6,25
4. Đánh giá chung			
Tỷ lệ người trả lời: Cuộc sống tốt hơn	91,25	78,75	62,5
Tỷ lệ người trả lời: Không thay đổi	5,42	12,5	17,5
Tỷ lệ người trả lời: Không bằng trước kia	3,33	8,75	20,0

Nguồn: Kết quả tính toán điều tra

Kết quả trình bày trong bảng 5 cho biết ảnh hưởng của việc thu hồi đất nông nghiệp tới đời sống của hộ khi bị thu hồi đất nông nghiệp ở các mức độ khác nhau.

Theo kết quả này, nhóm hộ có tỷ lệ thu hồi đất nông nghiệp nhiều (> 70%) thì tỷ lệ chuyển đổi nghề nghiệp rất cao (94,17%). Thu nhập, đời sống văn hóa tinh thần của họ được tăng lên so với trước kia và vì vậy họ sẽ có cuộc sống tốt hơn.

Nhóm hộ có tỷ lệ thu hồi đất ít, tỷ lệ người trả lời có thu nhập tăng nhỏ hơn bởi vì trình độ học vấn thấp, không có tay nghề, không có vốn để tự tổ chức sản xuất. Hơn nữa, do cách nghĩ, cách làm, lối sống của họ còn mang nặng sắc thái văn hóa nông thôn làng, xã truyền thống nên hạn chế trong khả năng thiết lập các mối quan hệ công ăn, việc làm, khả năng tiếp cận các dịch vụ việc làm, khả năng hội nhập với cuộc sống đô thị. Vì vậy, một bộ phận dân cư đã không tiếp cận được với những thành quả của quá trình này, kết quả điều tra thực tế vẫn còn một số hộ có thu nhập không thay đổi, một số hộ bị giảm đi so với trước kia, chủ yếu tập trung vào các hộ có tỷ lệ bị thu hồi ít (< 30%), nguyên nhân chính là do tâm lý của người dân ngại thay đổi nghề nghiệp nên cố bám trụ trên diện tích đất nông nghiệp còn lại, mặc dù họ biết ngành sản xuất nông nghiệp là ngành có rủi ro cao mà thu nhập lại thấp.

So sánh thu nhập trước và sau khi thu hồi đất có thể nhận thấy tỷ lệ hộ gia đình có thu nhập tăng chiếm đa số; số hộ gia đình có thu nhập không thay đổi và không bằng trước kia chiếm tỷ lệ ít. Điều này phản ánh kết quả của quá trình thu hồi đất nông nghiệp để xây dựng khu, cụm công nghiệp của huyện Văn Lâm trong thời gian qua.

3.2.5. Một số tác động xã hội khác do thiếu việc làm, có tiền từ việc bồi thường đất

** Sử dụng tiền bồi thường*

Thực tế ở địa phương cho thấy: Sau khi nhận được tiền bồi thường, các hộ dân sử dụng vào rất nhiều mục đích khác nhau (Bảng 6).

Nhiều hộ dân sử dụng tiền bồi thường đất tương đối hợp lý vào mục đích đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh (32,46%), cho con cái học hành (15,8%), cho lao động học nghề (19,01%). Bên cạnh đó, một điều đáng lo ngại là tỷ lệ tiền đầu tư dành cho học nghề chưa thật cao và vẫn có một khoản tiền tương đối đầu tư cho việc xây,

Bảng 6. Tình hình sử dụng tiền bồi thường của các hộ điều tra

Chỉ tiêu	Tỷ lệ tiền đầu tư (%)
Tổng số tiền bồi thường	100,00
1. Đầu tư cho sản xuất kinh doanh	32,46
2. Cho lao động học nghề	19,01
3. Cho con cái học hành	15,85
4. Mua sắm tài sản	6,42
5. Gửi ngân hàng	10,71
6. Xây, sửa nhà	7,34
7. Tiêu dùng hàng ngày	4,71
8. Đầu tư khác	3,50

Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra

sửa nhà và mua sắm tài sản và tiêu dùng hàng ngày. Đây là khoản tiền đầu tư không mang lại lợi ích về mặt kinh tế trong tương lai. Qua đây, có thể thấy rằng vẫn còn một số các hộ trước mắt chưa nhận thức đúng đắn được hậu quả từ việc thu hồi đất tác động đến tương lai của chính gia đình mình.

Hơn nữa, chính sách đào tạo nghề hiện nay chưa thực sự gắn với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp, vẫn còn mang tính hình thức, đào tạo cho hết tiền, đào tạo theo những nghề vốn có sẵn từ trước… gây lãng phí ngân sách Nhà nước, người lao động không có tay nghề hoặc tay nghề không được nâng cao thực sự, nghề đào tạo không phù hợp với nhu cầu tuyển dụng lao động hiện tại… Trong số những người được đào tạo nghề không phải tất cả đều có việc làm ổn định một số người vẫn không có việc làm.

Thu hồi đất đã đem lại cho người nông dân một khoản tiền lớn. Tuy nhiên, người nông dân làm nông nghiệp còn thiếu vốn xã hội và vốn con người nên không thể tìm được việc làm hay không có đủ việc làm. Trong một bối cảnh gia tăng áp lực của nền kinh tế thị trường và những tác động còn hạn chế của chính sách đào tạo nghề và tạo việc làm của nhà nước, nhiều người trong số họ cảm thấy cuộc sống của mình tiềm ẩn những rủi ro và thiếu ổn định khó đảm bảo sinh kế bền vững.

** Một số tác động xã hội khác do thiếu việc làm, do có tiền từ bồi thường đất*

Quá trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất của huyện Văn Lâm chưa thực sự gắn với công tác đào tạo nghề, chưa chuẩn bị những điều kiện cần thiết cho người có đất bị thu hồi chuyển đổi nghề nghiệp. Điều đó làm cho một bộ phận dân cư thuộc diện này rơi vào tình trạng không có khả năng tìm kiếm cho mình một việc làm mới ổn định. Tình trạng thiếu việc làm, thất nghiệp gia tăng mặc dù hiện tại cuộc sống của các hộ gia đình vẫn đảm bảo, do có tiền đền bù từ thu hồi đất và thu nhập từ việc tham gia vào thị trường lao động không chính thức (việc mở cửa hàng tạp hóa, cắt tóc gội đầu hoặc đi xe ôm, đạp xích lô…) (Viện Nghiên cứu Khoa học và dạy nghề, 2011). Chính điều này là nguyên nhân gây ra không ít những vấn đề xã hội và tiềm ẩn những nguy cơ phát triển không bền vững. Điều đáng lo ngại là số người không có việc làm chiếm tỷ lệ không nhỏ lại là những người trẻ tuổi, những người đáng ra là không chịu tác động nhiều của quá trình thu hồi đất bởi các nghiên cứu cho thấy việc thu hồi đất nông nghiệp chỉ tác động mạnh tới việc làm của những người trên 35 tuổi, có trình độ văn hóa hạn chế, khó có khả năng tiếp thu kiến thức mới nên khó có khả năng chuyển đổi nghề nghiệp. Điều này dẫn tới nhiều con em của các gia đình này sa vào các tệ nạn xã hội như chơi bời, cờ bạc, rượu chè, lô đề, nghiện hút, trộm cắp… làm xáo trộn, ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường sống, an ninh trật tự ở nông thôn.

Ngoài ra, điều kiện sống thay đổi đã ảnh hưởng tới trẻ em khu vực nông thôn. Chúng có điều kiện vật chất tốt hơn, không phải một buổi đi học, một buổi chăn trâu, cắt cỏ như trước kia

nữa, thay vào đó có rất nhiều trò chơi hấp dẫn chúng. Cha mẹ ở nông thôn theo thói quen chỉ cần lo đủ ăn đủ mặc, đáp ứng nhu cầu vật chất của trẻ mà phó mặc việc học tập của con cái cho nhà trường. Kết quả là nhiều cháu đã nghỉ học khi chưa hết phổ thông cơ sở. Bởi khi cái đói, cái nghèo không còn đeo đẳng và khi gia đình có điều kiện thì chí tiến thủ của những đứa trẻ bị giảm sút đi rất nhiều. Như vậy, trong tương lai sẽ có thể hình thành một lớp người có trình độ văn hóa hạn chế, sớm nhiễm tư tưởng thích hưởng thụ, không thích lao động.

Tất cả những điều trên cho thấy tiềm ẩn nguy cơ tái nghèo của các hộ gia đình và ảnh hưởng của nó tới lực lượng lao động kế cận.

3.2.6. Thách thức trong quá trình thu hồi đất để phục vụ mục tiêu phát triển

Quá trình thu hồi đất nông nghiệp phục vụ mục tiêu công nghiệp hóa, đô thị hóa trên địa bàn huyện là xu thế tất yếu phản ánh trình độ phát triển. Ngoài những ảnh hưởng tích cực, có thể thấy rõ sự bất hợp lý trong phân bố các công trình xây dựng, sự thiếu gắn bó, liên thông giữa các thành tố. Phần lớn các khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ, các điểm dân cư ... đều tràn ra, bám sát trục đường giao thông, tạo nên sự phát triển mất cân đối về không gian xây dựng. Khá phổ biến là tình trạng thiếu đồng bộ, thiếu khớp nối giữa hạ tầng bên trong hàng rào các khu vực sản xuất, kinh doanh với hạ tầng bên ngoài hàng rào và với hạ tầng các vùng nông thôn xung quanh; giữa hạ tầng kinh tế - kỹ thuật với hạ tầng văn hóa - xã hội.

Đời sống vật chất và tinh thần của phần lớn người dân nông thôn có đất bị thu hồi trên địa bàn huyện sau khi bị thu hồi khá hơn trước đây. Mặc dù là dấu hiệu tích cực nhưng điều băn khoăn là sự cải thiện đời sống này mới là vẻ bề ngoài bởi lẽ người dân có sẵn tiền bồi thường, do chưa biết cách đầu tư sản xuất kinh doanh trong khu vực phi nông nghiệp nên dùng xây nhà và sắm các phương tiện sinh hoạt. Khi tiêu hết số tiền đền bù rồi, họ sẽ không còn nguồn thu nhập nào đáng kể mang tính ổn định, vì không có việc làm chắc chắn. Do đó, sự phát triển bền vững về đời sống vật chất và tinh thần của hộ bị thu hồi đất chưa thực sự đảm bảo.

Người nông dân chưa thật ổn định và chưa yên tâm với phương thức làm ăn. Hầu hết các ngành nghề nông nghiệp của họ đều bị thách thức. Đầu vào của sản xuất tăng giảm rất tùy tiện trong khi đầu ra lại bấp bênh. Lối làm ăn manh mún, nhỏ lẻ không làm chủ được các tình huống của thị trường (Phạm Thị Tuệ, 2011).Vì vậy, họ vẫn đang chới với trong thị trường và sản xuất đang còn nhỏ lẻ.

Thu hồi đất nông nghiệp để phục vụ cho việc phát triển các khu, cụm công nghiệp đã đem lại những thành tựu to lớn, khẳng định vai trò quan trọng của sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, đẩy nhanh tiến trình hội nhập với nền kinh tế khu vực và quốc tế. Tuy nhiên, khi các khu, cụm công nghiệp đi vào hoạt động và ngày càng phát triển, thì đồng thời cũng nảy sinh không ít bất cập, ảnh hưởng tới đời sống xã hội của cộng đồng.

4. KẾT LUẬN

Thu hồi đất nông nghiệp để phát triển các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện đã tác động, làm thay đổi nhanh chóng cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực, tăng tỷ trọng ngành công nghiệp, giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp: Công nghiệp tăng từ 31% (năm 2000) lên 74,99% (năm 2010), nông nghiệp giảm từ 57,5% (năm 2000) xuống còn 12,65% (năm 2010); tạo nên mức tăng trưởng cao của nền kinh tế (17,02% năm 2010) và tăng thu nhập bình quân đầu người và thu nhập chung của các hộ gia đình.

Bên cạnh đó, việc thu hồi đất đã ảnh hưởng trực tiếp đến tỷ lệ lao động trong các ngành, việc làm, cơ cấu việc làm của các hộ dân nông thôn. Cụ thể, tỷ lệ lao động nông nghiệp giảm từ 79,98% (năm 2000) xuống còn còn 27,09% (năm 2010); lao động trong các lĩnh vực khác từ năm 2000 - 2010 đều có xu hướng tăng lên như công nghiệp tăng từ 10,00% lên 37,09%; thương mại dịch vụ tăng 2,00% lên 6,40%, và ngành nghề khác tăng từ 8,02% lên 29,40%. Xét theo nhóm tuổi: Tỷ lệ lao động chưa có việc làm sau thu hồi đất rất cao ở các nhóm tuổi 16-18 chiếm 80,03% và từ 19 - 25 chiếm 16,25% trong khi các nhóm tuổi khác có tỷ lệ thấp hơn như nhóm tuổi 26 - 35 và nhóm tuổi >35 lần lượt là 15,42% và

13,33%. Cơ cấu việc làm của lao động bị thu hồi đất nông nghiệp theo trình độ học vấn cũng đã có sự thay đổi đáng kể. Đối với lao động có trình độ học vấn thấp xu hướng chung là tỷ lệ lao động chưa có việc làm (thất nghiệp) tăng lên (từ 2,5% lên 5,83% đối với lao động chưa tốt nghiệp tiểu học và từ 12,50% lên 14,17% đối với lao động tốt nghiệp tiểu học). Như vậy, việc thu hồi đất đã khiến nhiều nông dân mất đất nông nghiệp dẫn đến mất việc làm nhưng đồng thời quá trình này lại giúp người lao động nông nghiệp có cơ hội chuyển đổi cơ cấu việc làm, tăng thu nhập. Tuy nhiên việc chuyển đổi việc làm không thực sự dễ dàng vì người nông dân cần phải được đào tạo để có trình độ chuyên môn kỹ thuật phù hợp với công việc mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Cục thống kê tỉnh Hưng Yên (2005). Niên giám thống kê tỉnh Hưng Yên, NXB thống kê.

Cục thống kê tỉnh Hưng Yên (2010). Niên giám thống kê tỉnh Hưng Yên, NXB thống kê.

Phòng Tài nguyên & Môi trường huyện Văn Lâm (2010). Tổng hợp danh sách công ty xin thuê đất đóng trên địa bàn huyện Văn Lâm từ năm 1995 đến 30/11/2010.

Phạm Thị Tuệ (2011). Chính sách và giải pháp giải quyết việc làm, thu nhập cho hộ gia đình nông thôn ngoại thành Hà Nội trong quá trình đô thị hóa, NXB Lao động

Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm (2005). Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội 5 năm (2001 - 2005).

Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm (2010). Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội 5 năm (2006 - 2010).

Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm (2010). Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2010 và mục tiêu năm 2011.

Viện nghiên cứu khoa học dạy nghề (2011). Mô hình dạy nghề và giải quyết việc làm cho lao động ở khu vực chuyển đổi mục đích sử dụng đất, NXB lao động - xã hội.